

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM NÔNG**

-----o0o-----

Bản án số: 46 /2017/HSST
Ngày 28 tháng 8 năm 2017

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----o0o-----

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG - TỈNH PHÚ THỌ
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Kim □i
- Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông: Khổng minh Thanh
2. Bà: Nguyễn Thị Minh Thu
- Th- ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Khanh - Cán bộ TAND huyện Tam Nông.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 34/HSST ngày 1 tháng 06 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn H, sinh ngày 18/01/1981;
Sinh, trú quán: Khu 2, xã Q, huyện T, tỉnh P;
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không;
Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;
Tiền án, tiền sự: Không;
Bố đẻ: Nguyễn Văn V, đã chết;
Mẹ đẻ: Vũ Thị S, sinh năm 1949; hiện ở khu 2, xã Q, huyện T, tỉnh P.
Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1986, hiện ở khu 2, xã Q, huyện T, tỉnh P.
Con: Có 02 con (lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2015).
Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/3/2017 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ. (vắng mặt)
-Người làm chứng : Đỗ văn T sinh năm 1988
Sinh, trú quán: Khu 6, xã X, huyện T, tỉnh P; (vắng mặt)

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Văn H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố về hành vi phạm tội nh- sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 20/3/2017, tại khu 9, xã T, huyện T, tỉnh P, tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy Công an huyện T, đã phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn H đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Đỗ Văn T, sinh năm 1988, ở khu 6, xã X, huyện T, tỉnh P. Thu giữ tại túi quần phía trước bên phải của Đỗ Văn Thành 01 (một) gói giấy nhỏ, mặt ngoài màu vàng mặt trong màu trắng, bên trong có chứa chất bột, cục màu trắng (Thành khai: là ma túy - “hêrôn” vừa mua của Hoà với giá 200.000 đồng). Thu giữ trong túi quần phía trước bên phải của Nguyễn Văn H số tiền 200.000đ và 01 (một) gói giấy mặt ngoài màu vàng mặt trong màu trắng, bên trong có chứa chất bột, cục màu trắng (H khai số tiền 200.000đ là tiền H vừa bán ma túy cho T còn gói giấy bên trong có chứa chất bột cục màu trắng là ma túy - “hê rô in” H tàng trữ để sử dụng và nếu có ai hỏi mua thì bán kiếm lời). Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng và niêm phong theo quy định của pháp luật (số ma túy thu giữ của Thành được niêm phong trong bì ghi số 01, số ma túy thu giữ của Hoà được niêm phong trong bì ghi số 02). Các đối tượng được dẫn giải về trụ sở Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T để tiếp tục điều tra làm rõ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn H, quá trình khám xét thu giữ tại túi áo khoác bên phải treo trong nhà ở của H 01 (một) gói ni lon màu trắng bên trong có chứa chất bột cục màu trắng (được niêm phong ghi “Bì số 03”).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra Quyết định trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh P, giám định số vật chứng thu giữ. Tại bản kết luận giám định số 848/KLGD ngày 21/3/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh P đã giám định và kết luận:

“-Mẫu vật gửi đến giám định được niêm phong trong bì giấy số 01 (vật chứng thu giữ của Đỗ Văn Thành) ở dạng chất bột, cục màu trắng được chứa trong 01(một) gói giấy có mặt ngoài màu vàng và mặt trong màu trắng, có trọng lượng: 0,008 gam, có Heroine.

- Mẫu vật gửi đến giám định được niêm phong trong bì giấy số 02 (vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn Hoà) ở dạng chất bột, cục màu trắng được chứa trong 01(một) gói giấy có mặt ngoài màu vàng và mặt trong màu trắng, có trọng lượng: 0,029 gam, có Heroine.

- Mẫu vật gửi đến giám định được niêm phong trong bì giấy số 03 (vật chứng thu giữ khi khám xét nơi ở của Nguyễn Văn Hoà) ở dạng chất bột, cục màu trắng được chứa trong 01(một) gói giấy có mặt ngoài màu vàng và mặt trong màu trắng, có trọng

lượng: 0,025 gam, có Heroine. (Heroine là chất ma túy nằm trong Danh mục I, số thứ tự: 20, Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ)."

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn H khai nhận: Khoảng 17 giờ ngày 19/3/2017, Hoà đi nhờ xe người qua đường từ nhà đi đến khu vực đầu cầu Phong Châu thuộc địa phận xã C, huyện T, tỉnh P với mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đến nơi, H xuống xe và gặp một người đàn ông khoảng 30 tuổi, có đặc điểm: Da ngăm đen nhìn giống đối tượng nghiện ma túy (H không biết họ, tên và địa chỉ cụ thể của người đàn ông này ở đâu). H đi đến hỏi mua của người đàn ông này một gói ma túy (heroin) với giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng). Sau đó H bắt xe ôm đi về nhà. Về đến nhà, H chia gói ma túy vừa mua được thành bốn phần (một phần Hoà sử dụng luôn, một phần H đút vào túi ni lon màu trắng để trong túi áo khoác bên phải treo ở trong nhà, còn hai phần còn lại H gói vào hai gói giấy có mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng cất vào trong người để khi nào có nhu cầu thì sử dụng hoặc gặp người có nhu cầu mua thì sẽ bán kiếm lời). Khoảng 18 giờ 50 phút, ngày 20/3/2017 trên đường đi chơi ở xã T về nhà khi đến khu vực đầu cầu xã T thuộc khu 9, xã T, huyện T, Hoà gặp Đỗ Văn T, sinh năm 1988, ở khu 6, xã X (cùng là đối tượng nghiện ma túy nên quen biết nhau). Thỏi H: *"Có ma túy hê rô in không? Bán cho em hai trăm nghìn?"*. Biết T là đối tượng nghiện ma túy và nhớ đến gói ma túy đang cất trong người nên H bảo: *"Có"*. T lấy 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) đưa cho H đút vào túi quần phía trước bên phải, rồi H lấy gói ma túy ra đưa cho T đút vào túi quần phía trước bên phải đang mặc, thì bị Tổ công tác của đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy Công an huyện T Nông phát hiện bắt quả tang. Ngoài lần bán ma túy cho T nêu trên thì H không bán ma túy cho ai khác. Ngoài ra Nguyễn Văn H còn khai bản thân có tiền sử bệnh động kinh đang được điều trị ngoại trú tại bệnh viện tâm thần P.

Căn cứ lời khai của Nguyễn Văn h cũng như để đảm bảo việc giải quyết khách quan, toàn diện vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra Quyết định trưng cầu Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía bắc, giám định pháp y tâm thần nội trú đối với Nguyễn Văn H. Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 28/ PYTT ngày 03/5/2017 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía bắc đã giám định và kết luận:

" - Nguyễn Văn H, sinh năm 1981, ở Khu 2, xã Q, huyện T, tỉnh P. hiện không bị bệnh Tâm thần.

- Tại thời điểm thực hiện hành vi Mua bán trái phép chất ma túy vào hồi 19 giờ ngày 20/3/2017, Nguyễn Văn H không bị bệnh Tâm thần, đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

- Hiện tại Nguyễn Văn H đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi".

Căn cứ lời khai của Nguyễn Văn , Cơ quan điều tra đã xác minh về người đàn ông ở đầu cầu P thuộc địa phận xã C, huyện T, tỉnh P (có đặc điểm như H mô tả). Nhưng không xác định được người đàn ông đó là ai, ở đâu? nên chưa có căn cứ để xử lý.

Tại Cơ quan điều tra, Đỗ Văn T khai: Do bị nghiện ma túy nên khi gặp H, biết H cũng nghiện ma túy nên T đã hỏi và mua ma túy của H với mục đích để sử dụng cá nhân như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 36/KSĐT ngày 30 tháng 05 năm 2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", □p dụng khoản 1 Điều 194; điểm n,p khoản 1, Khoản2 Điều 46 Bộ Luật Hình Sự.

Xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/3/2017.

Về xử lý vật chứng: □p dụng khoản 1 điều 41 BLHS, điểm a, c,đ khoản 2 Điều 76; Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ bì số 01- mẫu vật chứng đã tiến hành giám định hết chỉ còn bao gói và 0,013 gam chất bột cục màu trắng (bì số 02- vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn H) và 0,012 gam chất bột cục màu trắng (bì số 3- vật chứng thu giữ khi khám xét nơi ở của Nguyễn Văn H) là các mẫu vật còn lại sau giám định và toàn bộ bao gói gửi đến giám định được dán kín trong bì giấy có đóng 05 hình dấu tròn của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh P tại vị trí các mép dán.

- Tịch thu xung quỹ nhà n- ớc số tiền 200.000đồng(Hai trăm nghìn đồng).

* □n phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã đ- ọc thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên của bị cáo và ng- ời tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Về tố tụng : bị cáo Nguyễn Văn H có đơn đề nghị xử vắng mặt,căn cứ vào điểm ckhoanr 2 Điều 187 Bộ luật tố tụng hình sự .Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo H

Về nội dung : chủ toạ công bố lời khai của bị cáo Hoà va công bố lời khai của người làm chứng Đỗ văn T tại cơ quan điều tra.

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 20/3/2017 (tại khu 9, xã T, huyện T, tỉnh P), Nguyễn Văn H đã có hành vi bán trái phép chất ma túy (heroine) cho Đỗ Văn T nhằm mục đích thu lợi bất chính. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về chất gây nghiện. Vì vậy cần xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật

Xét lời khai nhận của bị cáo là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; Biên bản bắt ng- ời phạm tội; Lời khai ng- ời làm chứng; Vật chứng vụ án

và các tài liệu khác lập l-u trong hồ sơ. Sau khi đại diện Viện kiểm sát trình bày luận tội, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” như Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Tội phạm và hình phạt đối với bị cáo quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS quy định:

1- “Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm”.

Khoản 5 điều 194 BLHS còn quy định:

Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm.

Xét thấy tính chất vụ án là thuộc tr-ờng hợp tội phạm nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà n-ớc về chất ma túy. Hành vi của bị cáo còn gây mất trật tự trị an xã hội trên địa bàn và nó còn là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo biết rằng sử dụng ma túy là nguyên nhân lây truyền căn bệnh HIV nh- ng vẫn cố tình mua bán để thu lời bất chính. Vì vậy đ- a bị cáo ra xét xử và có hình phạt thật nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo nh- sau:

- Bị cáo ch- a có tiền án, tiền sự nên không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Tại cơ quan điều tra , bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có tiền sử bệnh động kinh đang được điều trị ngoại trú tại bệnh viện tâm thần Phú Thọ và đ- ợc h- ởng chế độ chất độc da cam . Bỏ bị cáo là người có công với cách mạng nên đ- ợc h- ởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm n, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS nên áp dụng điều 47 BLHS.

Cần xử phạt bị cáo mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù t- ơng xứng với hành vi của bị cáo.

* Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Đối với người đàn ông bán ma túy cho H có đặc điểm như H mô tả ở khu vực đầu cầu P, thuộc địa phận xã C, huyện T, tỉnh P, Cơ quan điều tra đã xác minh nh- ng không xác định được người đàn ông đã bán ma túy cho H. là ai, ở đâu nên chưa có căn cứ để xử lý là phù hợp.

- Đối với Đỗ Văn T ,là đối tượng nghiện ma túy, nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Do đó, Công an huyện T đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T xét thấy là phù hợp.

* Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu huỷ bì số 01- mẫu vật chứng đã tiến hành giám định hết chỉ còn bao gói và 0,013 gam chất bột cục màu trắng (bì số 02- vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn H) và 0,012 gam chất bột cục màu trắng (bì số 3- vật chứng thu giữ khi khám xét nơi ở của Nguyễn Văn H) là các mẫu vật còn lại sau giám định và toàn bộ

bao gói gửi đến giám định được dán kín trong bì giấy có đóng 05 hình dấu tròn của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh P tại vị trí các mép dán.

- Đối với 0,013 gam chất bột cục màu trắng (bì số 02- vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn H) và 0,012 gam chất bột cục màu trắng (bì số 3- vật chứng thu giữ khi khám xét nơi ở của Nguyễn Văn H) là các mẫu vật còn lại sau giám định và toàn bộ bao gói gửi đến giám định được dán kín trong bì giấy có đóng 05 hình dấu tròn của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh P tại vị trí các mép dán không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu huỷ là phù hợp.

- Số tiền 200.000đồng(Hai trăm nghìn đồng) tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam là tiền H bán ma túy cho T cần tịch thu xung quỹ nhà nước là phù hợp.

* □n phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- □p dụng khoản 1 Điều 194; điểm n, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ Luật Hình Sự . Điều 47 Bộ Luật Hình Sự

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 18 (mười tám) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 20/3/2017.

- Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo H.

* Về xử lý vật chứng: □p dụng khoản 1 điều 41 BLHS, điểm a, c,đ khoản 2 Điều 76; Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ bì số 01- mẫu vật chứng đã tiến hành giám định hết chỉ còn bao gói và 0,013 gam chất bột cục màu trắng (bì số 02- vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn H) và 0,012 gam chất bột cục màu trắng (bì số 3- vật chứng thu giữ khi khám xét nơi ở của Nguyễn Văn H) là các mẫu vật còn lại sau giám định và toàn bộ bao gói gửi đến giám định được dán kín trong bì giấy có đóng 05 hình dấu tròn của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh P tại vị trí các mép dán.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/5/2017 giữa Công an huyện T và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T).

* Về án phí : □p dụng khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự. Luật phí và lệ phí 2015. Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 về án phí lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND T.Phú Thọ; huyện Tam Nông;
- Chi cục THA huyện Tam Nông;
- Công an huyện Tam Nông;
- UBND xã Xuân Quang;
- Các bị cáo;
- Lu HS, AV.

**T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(đã ký)

Nguyễn Kim Ái